

Số: 34 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tổ chức các hoạt động và kinh phí chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026

Thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy tại Thông báo số 110-TB/TU ngày 12 tháng 01 năm 2026 về hoạt động của Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1500/TTr-SNV ngày 26 tháng 01 năm 2026, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động và kinh phí chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026, như sau:

I. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Tổ chức các hoạt động chào đón năm mới, mừng Đảng, mừng Xuân nhằm tuyên truyền, giáo dục tư tưởng chính trị, truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc cho các cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang và nhân dân Thành phố thi đua lập thành tích, phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, thể hiện sự quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân của các cấp ủy Đảng và chính quyền Thành phố.

2. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, tăng cường các giải pháp hỗ trợ gia đình người có công với cách mạng nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần. Đảm bảo gia đình liệt sĩ, thương bệnh binh và người có công với cách mạng có mức sống bằng và khá hơn so với mức sống trung bình của hộ dân tại địa bàn dân cư.

3. Thực hiện chỉnh trang các nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm, đền thờ liệt sĩ và nhà bia ghi tên liệt sĩ. Thường trực Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố tổ chức Đoàn đại biểu viếng Nghĩa trang Liệt sĩ Thành phố, Nghĩa trang Liệt sĩ Bình Dương, Nghĩa trang Liệt sĩ Bà Rịa - Vũng Tàu, Nghĩa trang Thành phố, Nghĩa trang Liệt sĩ Củ Chi, Nghĩa trang Chính sách Thành phố, Đền Tưởng niệm Liệt sĩ Bến Dược, Nhà tưởng niệm Bà mẹ Việt Nam Anh hùng - Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân Nguyễn Thị Rành và Di tích lịch sử cấp Quốc gia Ngã Ba Giồng (Thành phố có kế hoạch riêng).

4. Thành ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố tổ chức các buổi họp mặt cán bộ lão thành cách mạng, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ trí thức, gia đình chính sách tiêu biểu, các đồng chí Thành ủy các khóa,...;

5. Tổ chức thăm, chúc tết các cá nhân và đơn vị gồm:

5.1. Các đồng chí là cán bộ lão thành cách mạng, nguyên cán bộ lãnh đạo cao cấp Trung ương đang sinh sống tại Thành phố, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, các cơ sở cách mạng và các gia đình chính sách tiêu biểu;

5.2. Các đồng chí nguyên là cán bộ lãnh đạo Thành phố, nguyên thành viên Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, nguyên thành viên Ủy ban Trung ương Mặt trận giải phóng miền Nam Việt Nam, nguyên thành viên Ủy ban Trung ương Liên minh các dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam, nguyên lãnh đạo Ban Hoa vận Thành ủy đã nghỉ hưu, nhân sĩ, trí thức, chức sắc tôn giáo và người dân tộc thiểu số tiêu biểu sinh sống trên địa bàn Thành phố;

5.3. Các Tướng lĩnh, gia đình Tướng lĩnh, gia đình có con em đang làm nhiệm vụ tại Quần đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1 và các diện chính sách có công, hưu trí, người hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo và diện bảo trợ xã hội do phường, xã, đặc khu quản lý; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khu vực hành chính sự nghiệp.

5.4. Các đơn vị của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an trú đóng trên địa bàn Thành phố và các tỉnh; các đơn vị của Bộ Tư lệnh Thành phố, Công an Thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố; các cơ sở y tế, cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở giáo dục chuyên biệt, cơ sở cai nghiện; Ủy ban nhân dân 168 phường, xã, đặc khu; các trạm, điểm trạm y tế; các khu phố, ấp, khu dân cư và cơ quan, đơn vị, cơ sở làm nhiệm vụ trực trong dịp Tết Bính Ngọ năm 2026.

II. VỀ ĐỐI TƯỢNG, MỨC CHI VÀ KINH PHÍ TẶNG QUÀ

1. Tổ chức các hoạt động cấp Thành phố

1.1. Chuẩn bị quà đi thăm, chúc tết các cá nhân tiêu biểu theo Công văn số 919-CV/BTCTU ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Ban Tổ chức Thành ủy, với số tiền là **5.580.000.000** đồng.

1.2. Chuẩn bị quà cho lãnh đạo Trung ương và lãnh đạo Thành phố đi thăm, chúc tết các đồng chí nguyên Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đơn vị, cá nhân, gia đình chính sách tiêu biểu; tiếp đón các đoàn khách, cơ quan, đơn vị đến thăm, chúc tết Thành phố Hồ Chí Minh và tổ chức họp mặt “Mừng Đảng - Mừng Xuân, Xuân Bính Ngọ năm 2026 các cán bộ lão thành cách mạng, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ trí thức, gia đình chính sách tiêu biểu; với số tiền là **19.542.000.000** đồng.

1.3. Tặng quà các cá nhân tiêu biểu theo Công văn số 10/MTTQ-BTT ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, với số tiền là **607.900.000** đồng.

1.4. Tổ chức các hoạt động chăm lo Tết, thăm, tặng quà **182** đơn vị quân đội; hỗ trợ **34** đơn vị tổ chức Tết; **124** Tướng lĩnh; **127** gia đình Tướng lĩnh; **487** cán bộ, nhân viên Tàu ngầm HQ183, Tàu ngầm HQ187, Nhà giàn DK1; **5.765** quân nhân

nhập ngũ năm 2025; **1.800** gia đình của quân nhân đang làm nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu tại Nhà giàn DK1, khu vực quần đảo Trường Sa và khu vực có phụ cấp 100%; hỗ trợ tiền ăn thêm 03 ngày cho 5.011 chiến sĩ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, thăm quân nhân và gia đình quân nhân theo Công văn số 4958/BTL-CT ngày 08 tháng 12 năm 2025 và Công văn số 287/BTL-CT ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Bộ Tư lệnh Thành phố, với số tiền là **28.372.076.000** đồng.

1.5. Thăm, tặng quà **30** đơn vị biên phòng và **25** đầu mối là trạm kiểm soát biên phòng, tàu, chót nổi trên sông, biển theo Công văn số 1572/BCHBP-CT ngày 20 tháng 11 năm 2025 và Công văn số 1977/BCHBP-CT ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố, với số tiền là **675.000.000** đồng (*gồm tiền mặt và quà hiện vật là 2.000.000 đồng/đơn vị*).

1.6. Thăm, chúc tết **70** đơn vị thuộc Bộ Công an, **10** Tổng lãnh sự quán, công an **03** tỉnh của nước bạn Lào, **07** công an tỉnh, **34** đơn vị thuộc Công an Thành phố, **06** cơ sở cai nghiện ma túy, **54** khu trong 06 cơ sở cai nghiện ma túy và tập thể, cá nhân tiêu biểu theo Công văn số 306/CATP-PV01 ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Công an Thành phố, với số tiền là **15.328.900.000** đồng.

1.7. Tổ chức hoạt động viếng nghĩa trang và chúc tết **08** đơn vị thuộc lĩnh vực người có công do Sở Nội vụ thực hiện, với số tiền là **1.519.130.000** đồng.

1.8. Thăm, tặng quà các chức sắc tôn giáo, người dân tộc thiểu số tiêu biểu và cơ sở tín ngưỡng theo Công văn số 1749/SDTTG-DT ngày 25 tháng 11 năm 2025, Công văn số 2071/SDTTG-DT ngày 23 tháng 12 năm 2025 và Công văn số 167/SDTTG-DT ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo, với số tiền là **406.000.000** đồng.

1.9. Thăm, tặng quà **56** cơ sở giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập trên theo Công văn số 5543/SGDĐT-GDPT ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo, mức quà là 12.000.000 đồng/cơ sở (*bằng mức quà tết năm 2025, gồm tiền mặt và quà hiện vật 2.000.000 đồng*), với số tiền là **672.000.000** đồng.

1.10. Thăm, tặng quà **123** cơ sở y tế, **20** cơ sở trợ giúp xã hội, hội đặc thù (*gồm tiền mặt và quà hiện vật 2.000.000 đồng*) và tặng quà cho 08 sơ (nữ tu) đang công tác tại Bệnh viện Nhân Ái theo Công văn số 7535/SYT-VP ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Sở Y tế, với số tiền là **2.156.000.000** đồng.

1.11. Thăm, tặng quà 05 đơn vị nghệ thuật truyền thống; 21 trường hợp văn nghệ sĩ tiền bối, có nhiều đóng góp cho hoạt động văn hóa, nghệ thuật Thành phố; 171 trường hợp văn nghệ sĩ có hoàn cảnh khó khăn; 02 tập thể và 23 vận động viên đạt thành tích xuất sắc năm 2025 theo Công văn số số 139/SVHTT-NT ngày 07 tháng 01 năm 2026 và Công văn số 266/SVHTT-TDĐT ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Sở Văn hóa và Thể thao, với số tiền là **713.000.000** đồng.

1.12. Thăm, tặng quà các thành viên Hội đồng tư vấn và Tổ thư ký Hội đồng tư vấn triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội theo Công văn số 1601/VNCPT-VP ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố, với số tiền là **149.000.000** đồng.

1.13. Thăm, tặng quà các vị Trí thức cao tuổi theo Công văn số 223/LHH-VP ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thành phố, với số tiền là **74.400.000** đồng.

1.14. Thăm, tặng quà **07** đơn vị bảo trợ xã hội, 32 hộ giữ rừng Cần Giờ có hoàn cảnh khó khăn và nhân viên SOS Làng trẻ em Thành phố theo Công văn số 3719/TNXP-TC ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố, với số tiền là **259.000.000** đồng.

1.15. Thăm, tặng quà **60** đồng chí là thành viên Hội viên cựu Thanh niên xung phong có hoàn cảnh khó khăn theo Công văn số 04/TH-TCCS ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Hội cựu Thanh niên xung phong Thành phố, mức quà là 1.500.000 đồng/suất, với số tiền là **90.000.000** đồng.

1.16. Thăm, tặng quà **223** người là cựu tù chính trị và tù binh chưa được hưởng chế độ chính sách (do chưa đủ hồ sơ theo quy định) có hoàn cảnh khó khăn, mức quà là 2.000.000 đồng/suất và 13 gia đình các đồng chí nguyên là lãnh đạo Ban các thời kỳ đã từ trần theo Công văn số 308/HCSM-TĐ2025 ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày Thành phố, với số tiền là **459.000.000** đồng.

1.17. Quà tặng cho **214.430** cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; mức quà là **2.000.000** đồng/người, gồm:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (*người lao động do cơ quan, đơn vị trực tiếp ký hợp đồng lao động*) thuộc cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý (*không bao gồm đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 1, nhóm 2*); người làm việc tại các Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (*các Hội cấp Thành phố và cấp xã*) và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn Thành phố: 165.779 người.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (*người lao động do cơ quan, đơn vị trực tiếp ký hợp đồng lao động*) thuộc các cơ quan Trung ương có trụ sở đóng trên địa bàn Thành phố (thuộc ngành dọc quản lý) gồm: (1) Bộ Tư lệnh Thành phố, (2) Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố, (3) Công an Thành phố, (4) Sở Ngoại vụ Thành phố, (5) Tòa án nhân dân Thành phố, (6) Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố, (7) Phòng Tiếp công dân và Xử lý đơn khu vực phía Nam; Phòng Hành chính, quản trị khu vực phía Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao, (8) Phòng Công tác phía Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, (9) Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh, (10) Viện kiểm sát nhân dân Thành phố,

(11) Thuế Thành phố, (12) Chi cục Hải quan khu vực II, (13) Kiểm toán Nhà nước khu vực IV, (14) Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực II, (15) Kho bạc nhà nước khu vực II, (16) Thống kê Thành phố, (17) Thi hành án dân sự Thành phố, (18) Bảo hiểm xã hội Thành phố: 48.651 người.

2. Tặng quà tết cho các diện chính sách có công, hưu trí, hộ nghèo, bảo trợ xã hội, cá nhân tiêu biểu và các đơn vị do xã, phường, đặc khu quản lý

2.1. Diện chính sách có công: Có **210.008** suất, gồm các diện theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng và các diện theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (*gồm 12 nhóm đối tượng, tương ứng với 12 mức quà tặng*), cụ thể:

a) Nhóm 1 (*Mức 10.000.000 đồng/suất*): 72 suất cho Mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng;

b) Nhóm 2 (*Mức 7.000.000 đồng/suất*): 120 suất, gồm: Cán bộ lão thành cách mạng hưởng trợ cấp hằng tháng; Cán bộ tiền khởi nghĩa đang hưởng trợ cấp hằng tháng; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân hưởng trợ cấp hằng tháng;

c) Nhóm 3 (*Mức 3.100.000 đồng/suất*): 355 suất, gồm: Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên có vết thương đặc biệt nặng đang hưởng trợ cấp hằng tháng; Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên có bệnh tật đặc biệt nặng đang hưởng trợ cấp hằng tháng;

d) Nhóm 4 (*Mức 3.000.000 đồng/suất*): 93 suất cho Thân nhân của 02 liệt sĩ trợ lên đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng;

đ) Nhóm 5 (*Mức 2.800.000 đồng/suất*): 8.228 suất, gồm: Thân nhân thờ cúng bà mẹ Việt Nam anh hùng; Thân nhân thờ cúng Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;

e) Nhóm 6 (*Mức 2.500.000 đồng/suất*): 6.211 suất, gồm: Đại diện thân nhân gia đình liệt sĩ anh hùng (liệt sĩ được truy tặng liệt sĩ anh hùng); Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hằng tháng, người có công nuôi dưỡng liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hằng tháng (kể cả hưởng trợ cấp định suất nuôi dưỡng hằng tháng); Vợ hoặc chồng liệt sĩ mà lấy chồng hoặc vợ khác đang hưởng trợ cấp hằng tháng;

g) Nhóm 7 (*Mức 2.200.000 đồng/suất*): 623 suất, gồm: Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể 81% trở lên;

h) Nhóm 8 (*Mức 2.000.000 đồng/suất*): 8.625 suất, gồm: Người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng (bao gồm cả người có công giúp đỡ cách mạng đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng), kể cả người đang hưởng từ ngân sách Thành phố; Tuất từ trần hằng tháng đối với thân nhân của Thương binh, bệnh binh, chất độc hóa học, lão thành cách mạng, tiền khởi nghĩa;

Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B hạng 2/4 (tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 61% đến 80%);

i) Nhóm 9 (*Mức 1.800.000 đồng/suất*): 15.533 suất, gồm: Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B hạng 3/4, 4/4 (bao gồm thương binh đang hưởng mất sức lao động) (tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 21% đến 60%);

k) Nhóm 10 (*Mức 1.700.000 đồng/suất*): 106.198 suất, gồm: Các đồng chí tử tù; Bệnh binh hạng 2/3, 3/3 (tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 41% đến 80%); Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng; Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế là người tham gia kháng chiến và được Nhà nước khen tặng Huân chương Kháng chiến, Huân chương Chiến thắng, Huy chương Kháng chiến, Huy chương Chiến thắng đã được công nhận hưởng trợ cấp ưu đãi 01 lần (không hưu trí); Người phục vụ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Người phục vụ thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Người phục vụ bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên; Người phục vụ mẹ Việt Nam anh hùng; Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến đang hưởng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg; Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 80% trở xuống đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng; Đại diện thân nhân hoặc thân nhân duy nhất đang thờ cúng liệt sĩ (thân nhân thờ cúng liệt sĩ); Người đang thờ cúng liệt sĩ theo quy định (trường hợp liệt sĩ không còn thân nhân); Sinh viên con của Người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi giáo dục đào tạo; Các đối tượng trợ cấp hằng tháng theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg, Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg, Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Người có công giúp đỡ cách mạng hưởng trợ cấp 01 lần (được Nhà nước khen tặng Huy chương Kháng chiến); Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; Con liệt sĩ hưởng quyền lợi chính trị;

l) Nhóm 11 (*Mức 1.500.000 đồng/suất*): 14.209 suất, gồm: Con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng; Thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến hưởng trợ cấp ưu đãi một lần theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg; các đối tượng hưởng trợ cấp một lần ngoài ra không hưởng chế độ nào khác theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg, Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg, Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

m) Nhóm 12 (*Mức 1.000.000 đồng/suất*): 49.741 suất, gồm các đối tượng hưởng trợ cấp một lần ngoài ra không hưởng chế độ nào khác theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg, Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

2.2. Diện đối tượng đang hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng:
Có **348.600** suất (*gồm 02 nhóm đối tượng, tương ứng với 02 mức quà tặng*), cụ thể:

a) Nhóm 1 (*Mức 1.800.000 đồng/suất*): 316.530 suất, gồm: Người hưởng chế độ hưu trí hàng tháng (297.741 người); Cán bộ phường, xã nghỉ hưu (18.789 người);

b) Nhóm 2 (*Mức 1.300.000 đồng/suất*): 32.070 suất, gồm: Người bị tai nạn lao động (5.489 người); Người hưởng mất sức lao động hàng tháng (6.370 người); Người hưởng chế độ theo các Quyết định: Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp cho những người đã hết tuổi lao động tại thời điểm ngừng hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng và Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động (3.689 người); Người đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng (16.522 người).

2.3. Diện người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố (*Mức 2.500.000 đồng/suất*), có **1.228 người**, gồm: Những người được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận, xác định là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2.4. Diện hộ nghèo (*Mức 1.500.000 đồng/hộ*), có **6.031 hộ**, gồm: Hộ nghèo được công nhận đầu năm 2025 (thời điểm ngày 01/01/2025); hộ được bổ sung trong năm qua rà soát thường xuyên, định kỳ năm 2025 và hộ cận nghèo năm 2025 chuyển sang hộ nghèo. Trừ các trường hợp hộ nghèo giảm trong năm 2025 do các nguyên nhân như: hộ tự nguyện rút tên khỏi Chương trình giảm nghèo, trùng hộ, hộ chết (hộ có thành viên trong gia đình đã chết và không còn ai trong hộ), hộ chuyển đi nơi khác không còn ở địa phương.

2.5. Diện bảo trợ xã hội tại cộng đồng (*Mức 1.500.000 đồng/suất*), có **410.843 suất**, gồm các diện đối tượng:

a) Đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng và hộ gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng hàng tháng theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ (171.203 người);

b) Đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định tại Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ (227.621 người);

c) Đối tượng là Người ngưng hưởng chế độ mất sức lao động chuyển sang hưởng trợ cấp thường xuyên do Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (cũ) quản lý (34 người);

d) Đối tượng theo Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (8.030 người);

đ) Đối tượng theo khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương (2.526 người);

e) Đối tượng theo Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (1.429 người).

Lưu ý: Đối tượng theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND và Điều 2 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND nêu trên là đối tượng đặc thù của 03 khu vực vẫn còn hiệu lực thực hiện. Ủy ban nhân dân các phường, xã khu vực Thành phố Hồ Chí Minh cũ chi quà Tết cho đối tượng theo Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND; Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu cũ chi quà Tết cho đối tượng theo Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND và Ủy ban nhân dân các phường, xã khu vực Bình Dương cũ chi quà Tết cho đối tượng theo Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND.

2.6. Thăm, tặng quà các cá nhân tiêu biểu:

Tổ chức đoàn Lãnh đạo Thành phố đi thăm, tặng quà **672** cá nhân tiêu biểu tại **168** xã, phường, đặc khu Côn Đảo (*mỗi xã, phường, đặc khu 04 người*) gồm: 168 người diện chính sách có công; 168 người diện cao tuổi tròn 100 tuổi; 168 hộ diện hộ nghèo và 168 trẻ diện trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, thật sự khó khăn. Mức quà 5.000.000 đồng/suất (*gồm tiền mặt 3.500.000 đồng và quà hiện vật 1.500.000 đồng/suất*).

Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu tổ chức rà soát, lập danh sách 04 đối tượng nêu trên, đảm bảo tiêu chuẩn, số lượng được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt và báo cáo danh sách 04 đối tượng tiêu biểu cho Lãnh đạo Thành phố được phân công làm Trưởng Đoàn để tổ chức đi thăm, tặng quà tại địa phương mình (*địa phương chuẩn bị quà 04 suất quà tặng 04 diện đối tượng*).

2.7. Kinh phí tổ chức các hoạt động chăm lo Tết cho các cơ quan, đơn vị và cơ sở tại các xã, phường, đặc khu Côn Đảo, gồm:

a) Tặng tập thể 168 Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu: Mức chi là 20.000.000 đồng/xã, phường, đặc khu;

b) Tặng tập thể 168 Trạm y tế và 298 Điểm trạm y tế do xã, phường, đặc khu quản lý: Mức chi là 5.000.000 đồng/trạm, điểm trạm y tế;

c) Tặng tập thể 5.947 khu phố, ấp, khu dân cư (*trong đó: có 4.178 khu phố, 1.760 ấp, 09 khu dân cư*); mức chi bằng tiền mặt là 5.000.000 đồng/khu phố, ấp, khu dân cư.

3. Dự kiến kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí dự kiến tổ chức các hoạt động chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026 là **2.123.750.906.000** đồng (*Hai ngàn một trăm hai mươi ba tỷ bảy trăm năm mươi triệu chín trăm lẻ sáu ngàn đồng*), chi từ nguồn ngân sách Thành phố (*đính kèm Phụ lục dự toán kinh phí chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026*).

III. TỔ CHỨC CÁC ĐOÀN ĐẠI BIỂU THÀNH PHỐ ĐI THĂM CÁC ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN NHÂN DỊP TẾT BÍNH NGỌ NĂM 2026

1. Tổ chức 52 Đoàn Đại biểu Thành phố đi thăm các đơn vị và cá nhân tiêu biểu nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026.

2. Đối tượng thăm và chúc Tết

a) Đi thăm các đơn vị: Quân đội, biên phòng, công an, cơ sở cai nghiện, cơ sở y tế, cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở giáo dục chuyên biệt do Thành phố quản lý.

b) Đi thăm cá nhân: Các đồng chí Lão thành cách mạng, Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng, nhân sĩ trí thức; các gia đình tiêu biểu (*mỗi xã, phường và đặc khu 04 gia đình tiêu biểu gồm: 01 gia đình Người có công, 01 gia đình người cao tuổi, 01 hộ nghèo và 01 gia đình trẻ em có hoàn cảnh khó khăn*).

3. Thời gian tổ chức đi thăm do Trưởng Đoàn quyết định (*hoàn thành đi thăm trước ngày 10 tháng 02 năm 2026, tức ngày 23 tháng Chạp Âm lịch*).

(Ủy ban nhân dân Thành phố có kế hoạch riêng).

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Đề nghị các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu (*sau gọi chung là cơ quan, đơn vị*) phân đầu triển khai thực hiện chi tiền quà Tết cho các đối tượng bằng phương thức chuyển khoản trực tiếp qua tài khoản ngân hàng của cá nhân được tặng quà.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố chuẩn bị Thiệp chúc tết của Lãnh đạo Thành phố theo số lượng quà và mẫu 04 ngôi: “*Thành ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh chúc mừng năm mới Bính Ngọ năm 2026*” gắn trên quà tặng.

3. Kinh phí tổ chức các hoạt động chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026

3.1. Kinh phí tổ chức các hoạt động cấp Thành phố được bố trí trong dự toán năm 2026 (kinh phí không tự chủ) giao cho các sở, ban, ngành Thành phố. Trường hợp, kinh phí không đủ hoặc chưa được bố trí trong dự toán năm 2026 thì lập dự toán, gửi Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

3.2. Giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí cho các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu để đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch (kể cả kinh phí phát sinh).

3.3. Giao Sở Tài chính hướng dẫn các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Côn Đảo kinh phí tổ chức các hoạt động chăm lo Tết theo quy định.

3.4. Đối với trường hợp các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu phát sinh nội dung chưa có trong Kế hoạch và được Lãnh đạo Thành phố chấp thuận chủ trương thực hiện nhưng chưa được bố trí trong dự toán năm 2026 thì lập dự toán gửi Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí để tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

3.5. Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu khăn trương lập dự toán kinh phí chi quà tết cho các diện đối tượng (gồm cả 04 đối tượng được Đoàn lãnh đạo Thành phố đi thăm) và kinh phí tổ chức các hoạt chăm lo Tết tại địa phương (gồm kinh phí tặng cho tập thể Ủy ban nhân dân cấp xã; trạm y tế, điểm trạm y tế; khu phố, ấp, khu dân cư) gửi Sở Tài chính cấp phát kinh phí và thực hiện kịp thời.

4. Để đảm bảo thống nhất, đồng bộ hình thức quà tặng 04 ngôi phục vụ các Đoàn Lãnh đạo Thành phố đi thăm nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị quà tặng theo hình thức quà tặng bằng hộp giấy cứng thay vì cách gói thành cây quà như các năm trước đây để thuận tiện trong việc di chuyển và kiểm tra thành phần quà đảm bảo chất lượng của quà tặng, đồng thời nâng cao tính thẩm mỹ quà tặng, cụ thể:

- Về quy cách hộp: Việc sử dụng quy cách hộp quà sẽ do cơ quan được phân công chuẩn bị quà xem xét, quyết định đảm bảo phù hợp với nội dung, phù hợp với thành phần quà bên trong hộp nhưng đảm bảo tính thẩm mỹ và chắc chắn để thuận tiện trong di chuyển.

- Về nắp hộp: Phía trên in dòng chữ “*Thành ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh chúc mừng năm mới Bính Ngọ năm 2026*”; về họa tiết trên nắp hộp do cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định đảm bảo phù hợp và không có chi tiết, hình ảnh nhạy cảm; đồng thời, phù hợp với người nhận quà.

- Về màu hộp: Màu đỏ cho quà trị giá 2.000.000 đồng; màu vàng cho quà trị giá 1.500.000 đồng; màu xanh cho quà trị giá 1.000.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện hộp quà bao gồm trong kinh phí quà tặng được duyệt theo chủ trương chung của Thành phố.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị chuẩn bị quà tặng bằng hiện vật phải phù hợp với tính chất, đặc điểm của từng cá nhân, tổ chức, đơn vị nhận quà và các sản phẩm sử dụng làm quà tặng phải là hàng Việt Nam chất lượng cao và đảm bảo còn thời hạn sử dụng lâu dài (không mua các loại nước uống có cồn).

5. Giao các Sở chuyên ngành hướng dẫn tặng quà cho các diện đối tượng thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý trên nguyên tắc đây là quà Tết của Chính quyền Thành phố quan tâm chăm lo các diện đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, không phải là chế độ chính sách do Trung ương quy định; do đó, mỗi người thuộc nhiều diện đối tượng đủ điều kiện được nhận quà thì chỉ được nhận một suất quà với mức cao nhất, cụ thể:

5.1. Sở Nội vụ hướng dẫn tặng quà cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn Thành phố; diện đối tượng chính sách có công; người đang hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng trên địa bàn Thành phố và đối tượng chính sách có công được Đoàn Lãnh đạo Thành phố đi thăm.

5.2. Sở Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn tặng quà cho diện đối tượng là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố.

5.3. Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn tặng quà cho diện đối tượng là hộ nghèo trên địa bàn Thành phố và đối tượng hộ tiêu biểu trong Chương trình Giảm nghèo Thành phố được Đoàn Lãnh đạo Thành phố đi thăm.

5.4. Sở Y tế hướng dẫn tặng quà cho các diện đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn Thành phố và đối tượng tiêu biểu là người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được Đoàn Lãnh đạo Thành phố đi thăm.

6. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu chủ động thăm, tặng quà từ nguồn kinh phí được giao trong dự toán năm 2026 cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các đối tượng thuộc diện chính sách có công, người đang hưởng chế độ bảo hiểm xã hội hàng tháng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng thuộc phạm vi, lĩnh vực và địa bàn quản lý.

7. Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu chủ động xây dựng Kế hoạch tổ chức đi thăm và tặng quà các cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập trú đóng trên địa bàn có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, chấp hành tốt quy định của pháp luật theo khả năng và nguồn kinh phí của địa phương.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các Đoàn thể Thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu có kế hoạch chăm lo thêm cho các gia đình chính sách, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và đối tượng bảo trợ xã hội với mục tiêu ***“Tết đến với mọi người, mọi nhà”*** trên tinh thần ***“Đoàn kết - Trọn vẹn - Nghĩa tình”***.

9. Đề nghị Liên đoàn Lao động Thành phố phối hợp với các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu tổ chức chăm lo thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn theo Kế hoạch số 222/KH-LĐLĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Liên đoàn Lao động Thành phố về tổ chức các hoạt động chăm lo Tết Bính Ngọ năm 2026 cho đoàn viên công đoàn, người lao động Thành phố.

10. Đề nghị các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu lập danh sách đối với các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn theo tiêu chí quy định tại Kế hoạch số 222/KH-LĐLĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025 gửi Liên đoàn Lao động Thành phố để tổ chức chăm lo thêm nhân dịp Tết Bính Ngọ năm 2026; hoặc tổ chức chăm lo theo khả năng và nguồn kinh phí hợp pháp của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

11. Chế độ báo cáo:

a) Các sở, ban, ngành Thành phố theo chức năng, nhiệm vụ và đối tượng thuộc lĩnh vực quản lý tổ chức kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả, số lượng, kinh phí thực hiện gửi Sở Nội vụ và Sở Tài chính trước 10 tháng 02 năm 2026 (tức ngày 23 tháng Chạp Âm lịch) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu tổng hợp báo cáo kết quả, số lượng, kinh phí thực hiện của từng diện đối tượng gửi các sở, ban, ngành Thành phố (*Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường*) theo chức năng, nhiệm vụ và đối tượng thuộc lĩnh vực quản lý trước 08 tháng 02 năm 2026 (*tức ngày 21 tháng Chạp Âm lịch*)./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy, các Ban Thành ủy;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND Thành phố;
- Các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Bộ Tư lệnh Thành phố; Công an Thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực 2;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CPVP;
- Các Phòng NCTH, HCQT;
- Trung tâm TTĐT Thành phố;
- Lưu: VT, (VX/MT.Tấn).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Diệu Thúy